

TIỀM NĂNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH DẢI VEN BIỂN HÀ TIÊN - KIÊN LƯƠNG, TỈNH KIÊN GIANG

Cao Mỹ Khanh và Đào Ngọc Cảnh

Khoa Khoa học Xã hội & Nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ

Thông tin chung:

Ngày nhận: 21/11/2015

Ngày chấp nhận: 29/02/2016

Title:

Tourism potentials and solutions to develop tourism in the coastal zone of Ha Tien - Kien Luong, Kien Giang province

Từ khóa:

Tiềm năng du lịch, giải pháp, du lịch biển đảo, dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương

Keywords:

Coastal zone, Ha Tien - Kien Luong, sea and island tourism, solutions, tourism potentials

ABSTRACT

The coastal zone of Ha Tien - Kien Luong is a main tourism area of Kien Giang province where there are many valuable resources for tourism. However, there still exist limitations and ineffectiveness in the tourism potential exploitation which influence development goals of Kien Giang and the Mekong Delta tourism. Using the methods of data analysis and fieldwork, the paper is to point out the tourism development potentials, and to propose the solutions to overcoming the difficulties in tourism development at the coastal zone of Ha Tien - Kien Luong.

TÓM TẮT

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương là một trong những địa bàn du lịch trọng điểm của tỉnh Kiên Giang, nơi tập trung nhiều tài nguyên du lịch có giá trị, thu hút khách du lịch trong và ngoài nước. Tuy nhiên, sự phát triển du lịch ở nơi đây chưa phát huy hết tiềm năng và còn tồn tại nhiều hạn chế, yếu kém, ảnh hưởng nhất định đến các mục tiêu phát triển du lịch của Kiên Giang nói riêng và Đồng bằng sông Cửu Long nói chung. Thông qua việc tổng hợp, phân tích các dữ liệu thu thập được, kết hợp phương pháp điều tra thực địa, bài viết thể hiện các nội dung về tiềm năng phát triển du lịch; các giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn, tồn tại trong phát triển du lịch dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương.

Trích dẫn: Cao Mỹ Khanh và Đào Ngọc Cảnh, 2016. Tiềm năng và giải pháp phát triển du lịch dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 42d: 42-49.

1 GIỚI THIỆU

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương hợp với Rạch Giá và Phú Quốc tạo thành một trong 7 địa bàn trọng điểm phát triển du lịch Việt Nam. Đây là địa bàn có tiềm năng du lịch rất phong phú và đa dạng. Nhà thơ Đông Hồ đã từng ca ngợi: “Ở đây kỳ thú thay, có như hầu đủ hết! Có một ít hang sâu động hiểm của Lạng Sơn, một ít đảo đá chơi vui giữa biển của Hạ Long. Có một ít núi đá vôi của Ninh Bình, một ít thạch thất sơn môn của Hương Tích. Có một ít Tây Hồ, một ít Hương Giang. Có một ít chùa chiền của Bắc Ninh, một ít lăng tẩm

của Phú Xuân. Có một ít Đồ Sơn, Cửa Tùng, một ít Nha Trang, Long Hải...” (Đông Hồ và Mộng Tuyết, 1996).

Tuy nhiên, thực trạng phát triển du lịch dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương còn nhiều hạn chế, chưa phát huy hết được các tiềm năng, thế mạnh du lịch của mình. Hoạt động du lịch chưa có hiệu quả cao và thiếu tính bền vững. Nghiên cứu này nhằm phân tích các tiềm năng và hiện trạng phát triển du lịch ở nơi đây, từ đó đề ra một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch trên địa bàn, góp phần vào

sự phát triển du lịch của tỉnh và vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL).

2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Phương pháp thu thập và xử lý thông tin

Thu thập các tài liệu thứ cấp, các dự án đầu tư phát triển du lịch tại dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương, số liệu du lịch qua các năm, các báo cáo khoa học, sách,... liên quan đến đề tài nghiên cứu từ Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch tỉnh Kiên Giang, thư viện, internet... Tổng hợp, so sánh và phân tích các tài liệu thu thập.

2.2 Phương pháp điều tra thực địa

Để phục vụ cho việc thu thập tài liệu cho đề tài, tác giả tiến hành các đợt khảo sát thực tế để quan sát ghi nhận hoạt động du lịch, các dịch vụ, tuyến điểm, cơ sở hạ tầng của dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương. Thu thập các thông tin thứ cấp, các số liệu có liên quan đến thực trạng và định hướng phát triển du lịch địa bàn Tiếp cận các doanh nghiệp, cộng đồng địa phương có tham gia vào hoạt động du lịch. Trao đổi với cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan đến hoạt động du lịch tại Hà Tiên và Kiên Lương để có những căn cứ đề xuất các giải pháp phát triển du lịch nơi đây.

2.3 Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia

Để xác định và phân tích các thông tin liên quan đến phát triển du lịch dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương, tác giả tiến hành trưng cầu ý kiến chuyên gia. Đối tượng cụ thể bao gồm: 2 cán bộ của Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch tỉnh Kiên Giang, 1 cán bộ của phòng Văn hóa - Thể thao - Du lịch thị xã Hà Tiên, 1 cán bộ của Ủy ban nhân dân xã Tiên Hải, 1 nhân viên của công ty Cổ phần dịch vụ du lịch Mũi Nai - Hà Tiên. Thông qua những đánh giá, ý kiến và đề nghị của các chuyên gia cho hoạt động du lịch của dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương, tác giả đã thu thập thông tin về xu hướng du lịch, tình hình hoạt động du lịch cũng như các đề xuất cho giải pháp phát triển du lịch trên địa bàn nghiên cứu.

3 NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1 Khái niệm dải ven biển

Dải ven biển (coastal zone) hay còn gọi là “đới bờ”, “dải ven bờ”, hay “dải bờ biển”... là một thực thể tự nhiên hoàn chỉnh có đặc trưng riêng về nguồn gốc phát sinh - đới tương tác lục địa - biển, hình thái và cấu trúc, phát triển và tiến hoá, và cơ cấu tài nguyên thiên nhiên (Ngô Doãn Vịnh và Trương Văn Tuyên, 2004).

Mặc dù được nghiên cứu từ lâu nhưng cho đến nay, khái niệm dải ven biển và phạm vi ranh giới dải ven biển vẫn còn là những vấn đề chưa thống nhất thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Ngoài ra, tùy theo đặc tính địa hình của các quốc gia mà có nhiều cách gọi khác nhau, tuy nhiên được sử dụng thường xuyên nhất là thuật ngữ vùng ven biển và dải ven biển.

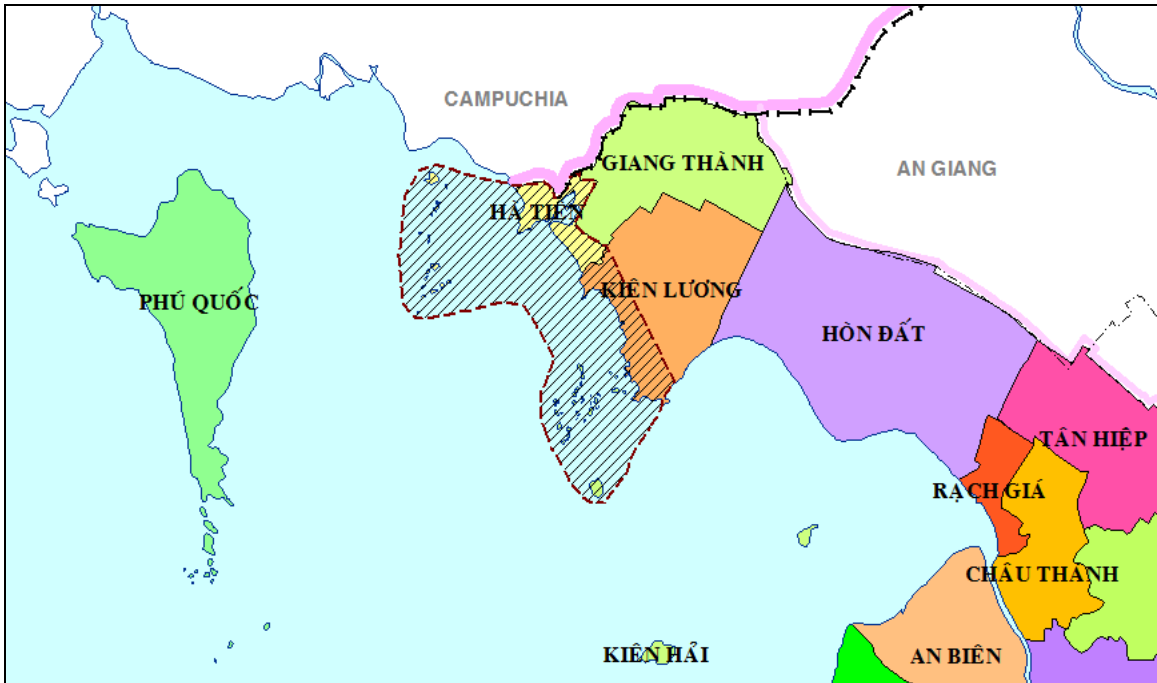
Theo Phạm Văn Quang, dải ven biển chia làm 3 đới: đới trong bờ nằm cách bờ biển vào đất liền khoảng 20 - 25 km; đới bờ nằm trên bờ biển với cự ly 1 -2 km; đới ngoài bờ là vùng biển cách bờ 15 - 20 km (Phạm Văn Quang, 2015).

3.2 Tài nguyên du lịch của dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương là vùng đất chạy dọc theo bờ biển, trải dài từ Mũi Nai (thị xã Hà Tiên) đến Mũi Hòn Chông (huyện Kiên Lương) với chiều dài khoảng 35 km cùng với vùng biển tiếp giáp trong đó có hai quần đảo gần bờ là quần đảo Hải Tặc (Hà Tiên) và quần đảo Bà Lụa (Kiên Lương). Cụ thể như sau:

- Dải đất liền ven biển: Trải dài từ Mũi Nai đến Mũi Hòn Chông đi qua các xã Mỹ Đức, Thuận Yên, phường Pháo Đài, Bình San, Tô Châu, Đông Hồ thuộc thị xã Hà Tiên và xã Dương Hòa, Bình An thuộc huyện Kiên Lương.

- Vùng biển tiếp giáp và 2 quần đảo ven bờ Hải Tặc thuộc xã Tiên Hải, thị xã Hà Tiên; quần đảo Bà Lụa của xã Sơn Hải và một phần xã Bình An, huyện Kiên Lương.



Hình 1: Bản đồ dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương

Nguồn: Nhóm tác giả, 2014

Việc xác định phạm vi không gian chỉ mang tính chất tương đối, chủ yếu dựa trên cơ sở về tài nguyên và các yếu tố khác có sự tương tác lẫn nhau trong phát triển du lịch tại nơi đây. Việc xác lập không gian dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương có ý nghĩa trong việc đẩy mạnh liên kết tạo nên sức bật cho phát triển du lịch của 2 địa bàn này, trong đó Mũi Nai và Hòn Chông được xem xét trong mối liên hệ tập trung, gắn kết cho du lịch của dải.

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương có nguồn tài nguyên du lịch rất phong phú. Trong đó, có những tài nguyên du lịch nổi bật như sau:

3.2.1 Các bãi biển

Các bãi biển ở Hà Tiên - Kiên Lương phân bố dọc theo bờ biển và ven các đảo ở quần đảo Hải Tặc và quần đảo Bà Lụa. Dọc theo bờ biển có các bãi biển như bãi Nò, bãi Bàng (Mũi Nai), bãi Dương, bãi Hòn Trẹm (Hòn Chông)... Nhìn chung, các bãi biển ven bờ có đặc điểm là bãi không rộng, nhưng lại êm đềm và thoải mái, sóng không to, khí hậu mát mẻ quanh năm. Cát biển ở đây có màu nâu sậm, khi những làn sóng chồm lên, quỳện vào cát, một màu đen nhánh hiện lên thật là lung. Các bãi biển trên các đảo như bãi Hòn Đốc (quần đảo Hải Tặc) hoặc bãi Hòn Rễ Lớn, Hòn Rễ Nhỏ, Ba hòn Đằm (quần đảo Bà Lụa). Nhìn chung, bãi biển trên các đảo có lợi thế hơn so với các bãi

biển ven bờ: biển trong xanh, cát trắng mịn, nhiệt độ vừa phải, sóng biển không quá lớn. Đặc biệt, bãi biển trên các đảo còn hoang sơ nên rất hấp dẫn khách du lịch.

Ngoài ưu thế về loại hình du lịch tắm biển, dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương còn có nhiều thuận lợi cho phát triển loại hình du lịch nghỉ dưỡng với những lợi thế về khí hậu nhiệt đới gió mùa ánh nắng chan hòa, nhiệt độ ổn định quanh năm, độ ẩm không khí vừa phải, cảnh quan thiên nhiên hoang sơ, đa dạng, yên tĩnh... Sự hoạt động thường xuyên của gió đất và gió biển tại các địa bàn biển đảo đã làm tăng tính mát mẻ, dễ chịu. Hiện nay, ở khu vực ven biển đã hình thành các khu nghỉ dưỡng tại Hòn Trẹm (Kiên Lương), Núi Đền (Hà Tiên). Trong tương lai sẽ hình thành các khu nghỉ dưỡng tại các đảo Hòn Tre Vinh, đảo Hòn Đước, hòn Rễ nhỏ, hòn Kiến Vàng... cho thấy triển vọng to lớn để phát triển du lịch nghỉ dưỡng biển tại dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương.

3.2.2 Quần thể núi và hang động đá vôi

Quần thể núi đá vôi ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương gồm 21 hòn núi nằm rải rác trong vùng đồng bằng ngập nước Hà Tiên - Kiên Lương. Đây là khu vực núi đá vôi duy nhất ở phía Nam Việt Nam. Tuy diện tích không lớn, chỉ 3,6 km² nhưng các núi đá vôi ở đây có tính đa dạng sinh

học rất cao. Chính sự biệt lập về địa lý đã tạo nên tính đặc hữu và đa dạng riêng biệt cho vùng núi đá vôi này. Hiện nay, đã ghi nhận được 322 loài thực vật, ít nhất 155 loài động vật có xương sống, trong đó một số loài có tên trong Sách Đỏ Việt Nam đang có nguy cơ tuyệt chủng, cần được bảo vệ như loài Thiên tuế (*Cycas clivicola* subsp. *lutea*), Voọc bạc Đông Dương (*Trachypithecus germaini*),... (Trung tâm Đa dạng Sinh học và Phát triển, 2009).

Vùng núi đá vôi này có nhiều hang động với những hình thù kỳ ảo, hấp dẫn. Thạch Động, Núi Đá Dựng, Chùa Hang, hang Mo So, hang Giếng Tiên,... là những thắng cảnh độc đáo và nổi bật với nhiều thạch nhũ hình thù lạ mắt, gắn với những câu chuyện truyền thuyết như chuyện cô tích Thạch Sanh hoặc truyền thuyết liên quan đến chúa Nguyễn Ánh trong thời kỳ trốn chạy quân Tây Sơn càng làm tăng sự hấp dẫn du lịch ở các hang động này.

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương là nơi giao thoa, hội tụ của nền văn hóa các dân tộc Kinh, Hoa, Khmer anh em. Những hang động ở đây gắn liền với nhiều giá trị tâm linh của dân cư bản địa. Trong hang động thường có chùa hoặc các bệ thờ Phật, thờ thần. Nơi đây cũng diễn ra các lễ hội truyền thống của cộng đồng. Chẳng hạn, hang Mo So là nơi hàng năm người Khmer tổ chức lễ hội ăn mừng mùa lúa bội thu; chùa Hang là nơi người dân tổ chức lễ Phật Đản từ ngày mùng 8 đến 15 tháng 4 âm lịch hàng năm.

Bên cạnh ý nghĩa tâm linh, hang động đá vôi ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương còn có ý nghĩa về mặt khảo cổ. Nhiều di chỉ thuộc nền văn hóa Phù Nam cách đây hàng ngàn năm được tìm thấy ở Chùa Hang và Hang Tiên (Trung tâm Đa dạng Sinh học và Phát triển, 2009).

Đồng thời, hang động núi đá vôi Hà Tiên - Kiên Lương còn là căn cứ địa bất khuất và kiên cường của tinh Kiên Giang trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ. Vì vậy, nhiều hang động núi đá vôi đã được công nhận là di tích lịch sử như hang Mo So, chùa Hang, hang Tiên, núi Đá Dựng...

3.2.3 Hệ thống đảo gần bờ

Vùng biển tiếp giáp của dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương có nhiều đảo gần bờ hợp thành hai quần đảo là quần đảo Hải Tặc (thị xã Hà Tiên) và quần đảo Bà Lụa (huyện Kiên Lương).

Quần đảo Hải Tặc có 16 hòn đảo nằm gần nhau trên một vùng biển dài 4,5 hải lý, rộng 2,5 hải lý.

Trong đó, 7 hòn đảo có cư dân sinh sống (hòn Đốc, hòn Đước, hòn Giang, hòn Ụ, hòn Đồi Mồi,...). Hòn Đốc (hòn Tre Lớn) là đảo lớn nhất trong quần đảo Hải Tặc, cách bờ biển Hà Tiên khoảng 11 hải lý (27,5 km). Tại Hòn Đốc có tấm bia chủ quyền của Việt Nam được xây vào năm 1958, có ghi: Quần đảo Hải Tặc. Hải đồ số: 3686 S.H; vĩ tuyến 10o10'8; kinh tuyến 104o20'0.

Quần đảo Bà Lụa gồm 43 hòn đảo lớn nhỏ nằm trên một vùng biển rộng khoảng 70 km². Trong quần đảo Bà Lụa có 14 hòn đảo có dân sinh sống. Đảo lớn nhất đồng thời là trung tâm của quần đảo này là hòn Sơn Hải cách đất liền khoảng 7 km.

Hai quần đảo này được ví như “Hạ Long phương Nam” bởi sự kỳ vĩ của cảnh quan biển đảo đặc sắc mà thiên nhiên ban tặng. Các đảo ở đây có nhiều cây rừng, đá núi, hệ thống sinh vật rất đa dạng phong phú cùng với vẻ hoang sơ là tiềm năng để phát triển loại hình du lịch tham quan biển đảo kết hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng trên các đảo.

3.2.4 Di tích và lễ hội

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương có nhiều di tích lịch sử - văn hóa gắn liền với quá trình khai phá mở mang của Mạc Cửu và dòng họ Mạc. Đền thờ và lăng mộ dòng họ Mạc trên núi Bình San cùng với chùa Phù Dung, chùa Tam Bảo... là những địa điểm không thể bỏ qua của du khách khi đến Hà Tiên.

Bên cạnh đó, nơi đây còn có nhiều di tích lịch sử - văn hóa có giá trị thu hút khách du lịch như chùa Xà Xía, Đình thần, Nhà tù Hà Tiên,...

Gắn liền với các di tích ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương còn có các lễ hội. Tiêu biểu như lễ hội kỷ niệm Tao đàn Chiêu Anh Các, lễ giỗ Mạc Cửu, lễ hội Nghinh Ông,... Ngoài ra, ở vùng biển đảo còn có các lễ hội gắn liền với tục thờ Thủy Long thần nữ, Bà chúa Hòn, bà Cố chủ hay tục thờ Cậu.

3.2.5 Làng nghề cổ truyền

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương có những làng chài phân bố cả ở khu vực ven bờ và trên các đảo như xóm Nò (Hà Tiên), làng đánh cá Ba Trại (Kiên Lương), làng chài trên đảo Hòn Tre, Hòn Heo... Hoạt động ghé thăm những làng chài, thưởng thức hải sản tươi sống hoặc trải nghiệm cuộc sống của ngư dân thông qua hoạt động câu cá, đánh bắt cá,... sẽ góp phần đa dạng hóa các sản phẩm du lịch và tăng thời gian lưu trú của du khách. Đồng thời, tại các làng chài này có thể phát

triển mô hình du lịch homestay gắn liền với loại hình du lịch cộng đồng của dân cư địa phương.

Ngoài ra, dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương đã từng nổi tiếng với nhiều nghề truyền thống như khảm xà cừ, chế tác đồi mồi, đá huyền nhưng nay đã bị suy tàn, rất cần những giải pháp để phục hồi và phát triển để trở thành những điểm du lịch hấp dẫn và độc đáo.

3.3 Thực trạng phát triển du lịch tại dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương

3.3.1 Thực trạng đầu tư phát triển du lịch

Với nguồn tài nguyên du lịch phong phú, dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương đã trở thành 1 trong 4 vùng du lịch trọng điểm của tỉnh Kiên Giang. Trong thời gian qua, việc đầu tư phát triển mạng lưới giao thông, hệ thống cấp điện, nước và thông tin liên lạc ở địa bàn này được đẩy mạnh. Những dự án đang được triển khai thực hiện gồm Dự án khu xử lý nước thải Mũi Nai tổng vốn đầu tư 12,611 tỷ đồng; cơ sở hạ tầng khu du lịch Mũi Nai tổng vốn đầu tư 31,4 tỷ đồng; Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng KDL chùa Hang; Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng KDL Mo So - Hang Tiên (Sở VH-TT-DL Kiên Giang, 2015). Bên cạnh đó, vẫn còn một số dự án qua thời gian dài vẫn chưa được triển khai thực hiện. Có thể kể đến là dự án Khu du lịch Hòn Phụ Tử, sau gần 5 năm thực hiện đầu tư kết quả vùng dự án bị người dân lấn chiếm, gây mất an ninh trật tự.

Các cơ sở lưu trú tập trung hầu hết tại trung tâm thị xã Hà Tiên và tỏa ra ở các khu vực ven biển Mũi Nai, Núi Đền và các khu du lịch khác. Theo khảo sát và thống kê thực tế, hiện nay ở khu vực

Hà Tiên có khoảng 33 cơ sở lưu trú với 849 phòng tập trung ở trung tâm thị xã Hà Tiên và các khu du lịch như Mũi Nai, Thạch Động,... Ven biển Kiên Lương hiện có 5 cơ sở lưu trú, trong đó quan trọng nhất là Hòn Trẹm Resort & Spa với 87 phòng và các cơ sở dịch vụ đạt chuẩn 4 sao. Còn lại là 3 khách sạn và 1 nhà nghỉ phân bố ven tinh lộ 11 tại khu du lịch Bãi Dương và khu du lịch Hòn Chông. Các cơ sở lưu trú trên quần đảo Hải Tặc và Bà Lụa hầu như chưa được quy hoạch đầu tư, chủ yếu là hình thức lưu trú tại nhà dân.

3.3.2 Thực trạng khách và doanh thu du lịch

Mặc dù, có sự đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất - kỹ thuật du lịch khá mạnh mẽ, nhưng hoạt động du lịch ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương chưa đạt được kết quả tương xứng. Lượng khách du lịch đến Hà Tiên và Kiên Lương tuy có tăng lên nhưng không ổn định. Trong thời kỳ 2011 - 2014, tốc độ tăng trung bình về khách du lịch của toàn địa bàn có xu hướng giảm. Riêng năm 2012 so với năm 2011 lượng du khách tăng rõ rệt, đạt 4,62%. Các năm sau đó, lượng khách có xu hướng giảm dần: năm 2013 đạt 1,26%; năm 2014 đạt -10,09%. Tốc độ tăng trung bình thời kỳ 2011 - 2014 là -1,58%/năm.

Nhìn chung, lượng khách đến Hà Tiên khả quan hơn Kiên Lương, nhất là đối với khách quốc tế. Năm 2012 tốc độ tăng lượng khách đến Hà Tiên là 3,37%; trong đó, khách quốc tế tăng 12,39%; năm 2013 tốc độ tăng lượng khách là 5,41%; trong đó, khách quốc tế tăng 12,34%. Mức tăng trung bình thời kỳ 2011 - 2014 về lượng khách đến Hà Tiên là 0,19%; trong đó, khách quốc tế tăng 8,79%/năm.

Bảng 1: Tình hình khách du lịch thời kỳ 2011 - 2014

	Lượng khách du lịch (hượt người)				Tốc độ tăng trưởng (%)			
	2011	2012	2013	2014	2012/2011	2013/2012	2014/2013	Trung bình 2011/2014
Hà Tiên	1.397.495	1.445.929	1.524.217	1.405.270	3.47	5.41	-7.80	0.19
Khách nội địa	1.387.586	1.434.792	1.511.706	1.392.747	3.40	5.36	-7.87	0.12
Khách quốc tế	9.909	11.137	12.511	12.523	12.39	12.34	0.10	8.79
Kiên Lương	384.392	418.313	363.445	292.020	8.82	-13.12	-19.65	-8.01
Khách nội địa	383.469	417.523	362.763	291.362	8.88	-13.12	-19.68	-8.01
Khách quốc tế	923	790	682	658	-14.41	-13.67	-3.52	-9.57
Tổng số	1.781.887	1.864.242	1.887.662	1.697.290	4.62	1.26	-10.09	-1.58
Khách nội địa	1.771.055	1.852.315	1.874.469	1.684.109	4.59	1.20	-10.16	-1.64
Khách quốc tế	10.832	11.927	13.193	13.181	10.11	10.61	-0.09	7.23

Nguồn: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Kiên Giang, 2014

Thực trạng trên có sự tác động của nhiều nguyên nhân khác nhau. Cuộc khủng hoảng kinh tế trên thế giới và khu vực dẫn đến lượng khách đi du

lịch giảm. Hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều yếu kém do thiếu vốn đầu tư, đặc biệt trên các xã đảo. Tiến độ triển khai các dự án du

lich còn chậm, cơ sở lưu trú phần lớn quy mô nhỏ, chất lượng thấp, chưa đáp ứng nhu cầu của du khách. Các phương tiện tàu thuyền phục vụ tham quan đảo còn thiếu về số lượng và chưa đảm bảo an toàn cho du khách. Sản phẩm chủ lực gắn với thể mạnh du lịch của dải ven biển này.

Tuy nhiên, dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương vẫn là địa bàn du lịch quan trọng của tỉnh Kiên Giang. Tính đến cuối năm 2014, toàn tỉnh Kiên Giang có 5,2 triệu lượt khách đến du lịch, trong đó Hà Tiên - Kiên Lương có gần 1,7 triệu lượt khách, chiếm 30% tổng lượt khách của cả tỉnh Kiên Giang.

Tổng doanh thu du lịch ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương năm 2011 đạt gần 30 tỉ đồng, đến năm 2014 đạt 65,98 tỉ đồng, tăng gấp đôi so với năm 2011. Tốc độ tăng trưởng về doanh thu trung bình của toàn địa bàn đạt 40,59%/năm. Nhìn chung, hoạt động du lịch tại Hà Tiên đạt được kết quả cao hơn so với Kiên Lương. Trong thời kỳ 2011 - 2014, tốc độ tăng trung bình về doanh thu du lịch của Hà Tiên là 51% còn ở Kiên Lương là 4,39%. Nếu so sánh giữa doanh thu từ các khu du lịch với các cơ sở kinh doanh du lịch thì các cơ sở kinh doanh du lịch hoạt động có hiệu quả hơn. Tốc độ tăng trung bình về doanh thu du lịch của các cơ sở kinh doanh du lịch là 57,91%, nhưng của các khu du lịch là -0,17%.

Bảng 2: Doanh thu du lịch thời kỳ 2011 - 2014

	Doanh thu du lịch (triệu đồng)				Tốc độ tăng trưởng (%)			
	2011	2012	2013	2014	2012/ 2011	2013/ 2012	2014/ 2013	Trung bình 2011/2014
Hà Tiên	23105.0	29725.0	37356.0	58455.0	28.65	25.67	56.48	51.00
<i>Khu du lịch</i>	6794.0	6977.0	7194.0	6269.0	2.69	3.11	-12.86	-2.58
<i>Cơ sở kinh doanh DL</i>	16356.0	22728.0	30162.0	52186.0	38.96	32.71	73.02	73.02
Kiên Lương	6645.5	7938.0	8106.5	7520.3	19.45	2.12	-7.23	4.39
<i>Khu du lịch</i>	2151.6	3205.5	3128.6	2632.0	48.98	-2.40	-15.87	7.44
<i>Cơ sở kinh doanh DL</i>	4493.9	4732.5	4977.9	4888.3	5.31	5.19	-1.80	2.93
Tổng số	29750.5	37663.0	45462.5	65975.3	26.60	20.71	45.12	40.59
<i>Khu du lịch</i>	8945.6	10182.5	10322.6	8901.0	13.83	1.38	-13.77	-0.17
<i>Cơ sở kinh doanh DL</i>	20849.9	27460.5	35139.9	57074.3	31.71	27.97	62.42	57.91

Nguồn: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Kiên Giang, 2014

Thực tế cho thấy, sự phát triển du lịch ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương đã có những chuyển biến nhất định. Dải ven biển này có vai trò ngày càng cao trong phát triển du lịch của tỉnh Kiên Giang. Theo ông Trần Chí Dũng, Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Kiên Giang cho biết “Tình xác định bốn vùng du lịch trọng điểm là: Phú Quốc; Hà Tiên, Kiên Lương - vùng phụ cận; Rạch Giá, Kiên Hải - vùng phụ cận; U Minh Thượng - vùng phụ cận. Hà Tiên là điểm du lịch quốc gia tập trung đầu tư đến năm 2020 trở thành đô thị du lịch ven biển. Tình rà soát bổ sung, điều chỉnh hoàn thiện quy hoạch phát triển du lịch, nhất là quy hoạch chi tiết các khu, điểm, tuyến du lịch ở các vùng du lịch trọng điểm này triển khai nhanh các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu, kêu gọi các dự án đầu tư xây dựng cơ sở kinh doanh du lịch”.

Tuy nhiên, hiện nay sự phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế về du lịch của địa bàn. Sự liên kết, phối hợp trong du lịch giữa thị xã Hà Tiên và huyện Kiên Lương còn nhiều hạn

chế. Khảo sát thực tế tại một điểm du lịch trên địa bàn nghiên cứu cho thấy, mặc dù hai địa bàn này nằm ở vị trí nối liền với nhau và có nhiều nét tương đồng, nhưng chưa tạo được sản phẩm du lịch đặc thù chung của dải. Một số điểm du lịch trên địa bàn hình thành tự phát, thiếu sự kiểm soát của các cơ quan chức năng nên không đạt hiệu quả. Hoạt động du lịch còn thiếu tính bền vững, môi trường và tài nguyên du lịch có nguy cơ bị suy thoái, xuống cấp,...

3.4 Các giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương

Các giải pháp phát triển du lịch dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương được xây dựng dựa trên những chiến lược, quy hoạch và các đề án phát triển như Đề án Phát triển du lịch biển, đảo và vùng ven biển đến năm 2020; Đề án phát triển du lịch ĐBSCL đến năm 2020; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng biển và ven biển Việt Nam thuộc Vịnh Thái Lan thời kỳ đến năm 2020; Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Kiên Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Ngoài ra, các

giải pháp còn được xây dựng dựa trên những quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn trên dải ven biển và việc tổng hợp ý kiến của các chuyên gia trong quá trình thực hiện nghiên cứu. Các giải pháp này bao gồm:

3.4.1 Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất - kỹ thuật du lịch

Tiếp tục ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất - kỹ thuật du lịch nhằm tạo điều kiện nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch bao gồm: xây dựng đường quanh núi Pháo Đài, cảng du lịch quốc tế Tà Lu, trung tâm thông tin du lịch cửa khẩu quốc tế Hà Tiên; tập trung đầu tư nhựa hoá hoặc bê tông hoá tuyến đường quanh đảo ở Hòn Heo 4,3 km, Hòn Ngang 2 km thuộc xã Sơn Hải; sửa chữa các con đường vào các khu du lịch Mũi Nai, Hòn Chông, gia cố và sửa chữa hàng lang ven biển Mũi Nai, trang bị nhà vệ sinh di động tại khu du lịch Thạch Động, Chùa Hang - Hòn Phụ Tử, nâng cấp tuyến đường vào điểm du lịch Mỏ So... kêu gọi đầu tư xây dựng các KDL trên quần đảo Hải Tặc xã Tiên Hải và quần đảo Bà Lụa; đầu tư phát triển khu di tích danh thắng Hòn Chông.

Nâng cao chất lượng phương tiện phục vụ, đặc biệt đầu tư ít nhất 2 tàu cao tốc Hà Tiên - Tiên Hải để phục vụ nhu cầu tham quan đảo và rút ngắn thời gian di chuyển cho du khách; trang bị đầy đủ áo phao, các thiết bị cứu trợ trên tàu. Khuyến khích đầu tư xây dựng khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí, khu nghỉ dưỡng ở khu vực ven bờ và trên các đảo.

3.4.2 Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch

Cần xác định đúng các địa bàn trọng điểm sẽ giúp định hướng rõ ràng hơn trong việc xây dựng nên các sản phẩm du lịch đặc trưng, chất lượng cao mang thương hiệu của dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương. Chẳng hạn, tại quần đảo Bà Lụa và Hải Tặc có nhiều tiềm năng để phát triển loại hình du lịch sinh thái kết hợp khám phá đảo hoang; ven biển Hà Tiên, ngoài tắm biển mũi Nai, có thể xây dựng chương trình du lịch kết hợp tham quan các điểm du lịch trong Hà Tiên thập cảnh. Ngoài ra, cần có chiến lược đầu tư đồng bộ để hình thành sản phẩm du lịch "Tham quan biển đảo" như: xây dựng cảng du lịch, xây dựng trung tâm dịch vụ tham quan biển, thành lập đội tàu du lịch đưa du khách đi tham quan biển đảo và ra đảo. Xây dựng các điểm đến hấp dẫn tại các đảo kết hợp với mô hình homestay. Tiếp tục duy trì, mở rộng và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch hiện có như du lịch tắm biển, nghỉ dưỡng biển, du lịch tham

quan di tích - danh thắng... Song song đó, cần khuyến khích đầu tư xây dựng các hoạt động, dịch vụ vui chơi giải trí hấp dẫn, mới lạ tại các khu du lịch trọng điểm nhằm thu hút và lưu giữ khách.

3.4.3 Tăng cường liên kết phát triển du lịch

Trước mắt cần tăng cường liên kết giữa Hà Tiên và Kiên Lương nhằm khai thác các sản phẩm du lịch đặc thù chung của dải ven biển. Đồng thời, cần mở rộng sự kết nối với các địa bàn du lịch lân cận như Phú Quốc, Rạch Giá, Châu Đốc, Cần Thơ, thành phố Hồ Chí Minh,... Ngoài ra, cần nghiên cứu xây dựng các tour tuyến du lịch quốc tế trên cơ sở liên kết với Campuchia, Thái Lan mà theo bà Trần Thị Mai Khanh - Phòng Văn hóa Thể thao Du lịch thị xã Hà Tiên "Điều quan trọng là cần phải tạo một hành lang pháp lý an toàn cho lộ trình gắn kết các tour du lịch với nước bạn". Cần định hướng phát triển các tuyến du lịch quốc tế và liên vùng như Hà Tiên - Kép và Cảng Sihanouk Ville; Hà Tiên - Phú Quốc - Sihanouk Ville (Cambodia) - Chanthaburi (Thái Lan); Hà Tiên - Kép - Sihanouk Ville (Cambodia) - Phnompenh - Siem Riep (Cambodia); Hà Tiên - Kép (Cambodia) - Phú Quốc. Đồng thời, mở rộng và phát huy các tuyến du lịch địa phương và liên vùng: Hà Tiên - Kiên Lương - Châu Đốc; Hà Tiên - Kiên Lương - Phú Quốc; Hà Tiên - Tiên Hải; Hà Tiên - Ba Hòn Đằm.

3.4.4 Đẩy mạnh hoạt động thông tin quảng bá du lịch

Cần xây dựng các chương trình tour, thông tin, hình ảnh, giá cả, dịch vụ, ẩm thực... đưa vào các ấn phẩm như tờ rơi, postcard gắn với bản đồ du lịch của địa phương, đồng thời xây dựng và nâng cao chất lượng công thông tin du lịch của địa phương. Tăng cường thông tin quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tổ chức các cuộc thi sáng tác ảnh, phim video nhằm gây sự chú ý của dư luận đến dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương. Tăng cường liên kết giữa các khu du lịch trên địa bàn với các công ty lữ hành trong nước và quốc tế để tạo nguồn khách du lịch.

3.4.5 Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch

Tăng cường các hình thức đào tạo, tập huấn để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch trên địa bàn. Đặc biệt cần xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp, có năng lực, am hiểu về các tuyến, điểm du lịch tại địa phương để giới thiệu đến du khách những giá trị của các điểm du lịch trên địa bàn, nhất là các giá trị nhân văn gắn liền với di tích lịch sử - văn hóa.

3.4.6 Bảo vệ an ninh, tài nguyên và môi trường du lịch

Chú trọng đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách gắn với bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch để đảm bảo khai thác bền vững tiềm năng du lịch của dải ven biển. Đầu tư các hệ thống thu gom và xử lý chất thải tại các khu du lịch. Nâng cao nhận thức cộng đồng, du khách và nhân viên du lịch về vấn đề bảo vệ môi trường, phát triển du lịch bền vững.

4 KẾT LUẬN

Dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương có tiềm năng du lịch phong phú, đã được xác định là bộ phận hợp thành của một trong 7 địa bàn du lịch trọng điểm của Việt Nam. Đồng thời, địa bàn này còn có vị trí thuận lợi trong liên kết phát triển du lịch với các địa bàn du lịch của tỉnh Kiên Giang, các tỉnh ĐBSCL và với các nước láng giềng.

Mặc dù, sự đầu tư phát triển du lịch ở dải ven biển này đã được đẩy mạnh đáng kể, hoạt động du lịch tại đây đã đóng góp ngày càng nhiều cho sự phát triển du lịch chung của tỉnh Kiên Giang nhưng nhìn chung còn nhiều tài nguyên du lịch chưa được phát huy, hoạt động du lịch chưa tương xứng với tiềm năng to lớn của địa bàn này.

Vì vậy, để khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh phát triển du lịch ở dải ven biển Hà Tiên - Kiên Lương, cần có sự đầu tư đồng bộ và có trọng điểm, nhất là tập trung đầu tư phát triển sản phẩm

du lịch tham quan biển đảo gắn liền với thương hiệu “Hạ Long phương Nam”, cùng với sự đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, tăng cường liên kết phát triển du lịch và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kết hợp với việc bảo vệ môi trường và tài nguyên du lịch theo hướng phát triển bền vững. Với những nỗ lực, cố gắng trong đầu tư phát triển du lịch, khai thác đúng hướng tiềm năng và lợi thế vốn có, nơi đây sẽ thực sự trở thành trọng điểm du lịch của tỉnh Kiên Giang, của vùng ĐBSCL và cả nước. Đồng thời tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của thị xã Hà Tiên và huyện Kiên Lương ngày càng mạnh mẽ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đông Hồ và Mộng Tuyết, 1996. Hà Tiên thập cảnh. NXB Văn hóa. Hà Nội.
- Ngô Doãn Vịnh và Trương Văn Tuyên, 2004. Báo cáo tổng hợp đề tài Cơ sở khoa học cho việc phát triển Kinh tế Xã hội dải ven biển Việt Nam. Viện Chiến lược phát triển, Bộ KH&ĐT. Hà Nội.
- Phạm Văn Quang, 2015. Khai thác hiệu quả tiềm năng du lịch biển đảo ở vùng Tây Nam của Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế “Phát triển nguồn lực du lịch tiểu vùng sông Mê Kông”. NXB Thông tin và Truyền thông. TP.Hồ Chí Minh, 671 - 680.
- Trung tâm Đa dạng Sinh học và Phát triển, 2009. Núi đá vôi Kiên Giang. NXB Nông nghiệp. TP. Hồ Chí Minh.